

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Bể, ngày 26 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2021/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1986

- Bị đơn: Chị **Ban Thị H**, sinh năm 1984

Đều trú tại: Thôn P, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986 và chị Ban Thị H, sinh năm 1984; Đều trú tại: Thôn P, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H có 01 con chung tên là Hoàng Khôi Ng, sinh ngày 31/3/2014, con chung khỏe mạnh, phát triển bình thường. Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H thoả thuận, thống nhất giao con chung cho anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến

khi con chung đủ 18 tuổi.

*** Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H thỏa thuận thống nhất chị Ban Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hàng tháng, cụ thể số tiền: 800.000^d (tám trăm nghìn đồng) / tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Chị Ban Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

*** Về vay nợ chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Ban Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

*** Về án phí :** Anh Hoàng Văn T phải chịu 75.000^d án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm; Chị Ban Thị H phải chịu 75.000^d án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hoàng Văn T đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 03811 ngày 27/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận anh Hoàng Văn T đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã C;
- TAND tỉnh + BBTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thế Hùng